

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Vinh Quang..

+ Ông Trần Minh Đức.

– Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Ni - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Lê Phương Hồng Liên – kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐ-HSST ngày 14/02/2019 đối với bị cáo:

1/ Bị cáo:

-Lâm Văn T (Bé Hai), sinh năm: 1989, tại Tiền Giang.

- Nơi cư trú: Số 115/7B, đường N, Phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Không .

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Cha: Lâm Văn T1, sinh năm 1965

- Mẹ: Hồ Thị Xuân L, sinh năm: 1970.

- Bị can là con duy nhất trong gia đình.

- Sống như vợ chồng với Trà Thị Phương L1, sinh năm: 1979, ngụ: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo chưa có con.

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: 01 lần. Ngày 11/9/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố M áp dụng Khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án; được trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 18/4/2018 đến ngày 27/4/2018 (Bản án số 90/2018/HSST).

- Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Người làm chứng:

2.1/ **Huỳnh Ngọc D**, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: 115/7B, đường N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2.2/ **Trà Thị Phương L1**, sinh năm: 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2.3/ **Hồ Thị Xuân L**, sinh năm: 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: 115/7B, đường N, phường B, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Lúc 15 giờ ngày 04/12/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M phối hợp với Công an xã M, thành phố M tiến hành kiểm tra hành chính nhà trọ tại Tổ 7, ấp M, xã M, thành phố M do Lâm Văn T thuê trọ phát hiện, thu giữ chất ma túy để trong hộp nhựa màu trắng có ghi chữ Hana và trong nắp nhựa màu trắng để trong ngăn tủ phòng khách. T khai đó là ma túy của T tàng trữ để sử dụng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

+ 01 gói ny lon màu trắng chứa 03 cục màu trắng (nghĩ là Heroine) phát hiện trong hộp nhựa màu trắng ghi chữ Hana để trong ngăn tủ phòng khách được bỏ vào bì thư niêm phong lại có chữ ký của Lâm Văn T và dấu mộc đỏ của Công an xã M, thành phố M (Ký hiệu I).

+ 11 đoạn ống hút nhựa màu xanh hàn kín 02 đầu chứa chất bột màu trắng phát hiện trong nắp nhựa màu trắng để trong ngăn tủ phòng khách được bỏ vào bì thư niêm phong lại có chữ ký của Lâm Văn T và dấu mộc đỏ của Công an xã M, thành phố M (Ký hiệu II).

+ 01 gói ny lon màu trắng có gạch đỏ được hàn kín chứa tinh thể màu trắng được bỏ vào bì thư niêm phong lại có chữ ký của Lâm Văn T và dấu mộc đỏ của Công an xã M, thành phố M (Ký hiệu III).

+ 01 hộp nhựa màu trắng có ghi chữ Hana; 01 nắp nhựa màu trắng.

Căn cứ bản kết luận giám định số 207/KLGD-PC54 ngày 06/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

+ Gói 1: Mẫu 03 cục chất bột màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng có viên đỏ một đầu được hàn kín, để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu I) có chữ ký ghi họ tên Lâm Văn T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ M – CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,0154 gam, loại Heroine.

+ Gói 2: Mẫu chất bột màu trắng trong 11 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu II) có chữ ký ghi họ tên Lâm Văn T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ M – CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,5967 gam, loại Heroine.

+ Gói 3: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng có viên đỏ một đầu được hàn kín, để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu III) có chữ ký ghi họ tên Lâm Văn T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ M - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0992 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu ma túy còn lại sau giám định và vật chứng có liên quan hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M chờ xử lý.

Bị cáo Lâm Văn T khai: T là đối tượng nghiện ma túy: Khoảng 15 giờ ngày 03/12/2018, T đi xe khách đến khu vực Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh gặp người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ mua 1.000.000 đồng được 04 cục Heroine và 01 tép ma túy đã đem về nhà trọ tại xã M với mục đích sử dụng cho bản thân. T lấy 01 cục Heroine phân thành 11 tép nhỏ (bỏ vào ống nhựa hút) và để 03 cục heroine cùng 11 tép heroine và 01 gói ma túy đã vào hộp nhựa màu trắng ghi chữ Hana và nắp nhựa màu trắng để ở ngăn tủ phòng khách. Đến 15 giờ ngày 04/12/2018, bị Công an phát hiện bắt thu giữ ma túy.

Trà Thị Phương L1, sinh năm 1979, ngụ: Ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (sống như vợ chồng với T) và Huỳnh Ngọc D, sinh năm 1996 (ngụ cùng địa chỉ bị cáo T) có mặt tại nhà thuê trọ Tổ 7, ấp M, xã M, thành phố M nhưng không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T.

Đối tượng bán ma túy cho T, do T không rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Lâm Văn T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, kết quả giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án nên được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm”.

Lâm Văn T bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,0992 gam ma túy, loại Methamphetamine và 1,6121 gam loại Heroine nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M đã truy tố Lâm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm: Điểm i. Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M nhận định nội dung vụ án và đưa ra các căn cứ buộc tội và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lâm Văn T đang chấp hành hình phạt tù nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 02-03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố

tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 03(ba) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 207/1; 207/2 và 207/3 ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L2 và bên nhận Phan Vũ L3

+ 01 hộp nhựa màu trắng có ghi chữ Hana; 01 nắp nhựa màu trắng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người làm chứng không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn T thừa nhận: T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 04/12/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố M phối hợp với Công an xã M, thành phố M tiến hành kiểm tra hành chính nhà thuê trọ tại Tổ 7, ấp M, xã M, thành phố M do Lâm Văn T thuê trọ phát hiện, thu giữ chất ma túy để trong hộp nhựa màu trắng có ghi chữ Hana và trong nắp nhựa màu trắng để trong ngăn tủ phòng khách. T khai đó là ma túy của T tàng trữ để sử dụng.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ bản kết luận giám định số 207/KLGD-PC54 ngày 06/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

+ Gói 1: Mẫu 03 cục chất bột màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng có viền đỏ một đầu được hàn kín, để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu I) có chữ ký ghi họ tên Lâm Văn T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ M – CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,0154 gam, loại Heroine.

+ Gói 2: Mẫu chất bột màu trắng trong 11 đoạn ống nhựa màu xanh được hàn kín để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu II) có chữ ký ghi họ tên Lâm Văn T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ M – CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,5967 gam, loại Heroine.

+ Gói 3: Mẫu tinh thể màu trắng₄ trong 01 gói nylon màu trắng có viền đỏ

một đầu được hàn kín, để trong 01 bì thư màu trắng được niêm phong (ký hiệu III) có chữ ký ghi họ tên Lâm Văn T và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: CÔNG AN XÃ M - CÔNG AN THÀNH PHỐ M - TỈNH TIỀN GIANG; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0992 gam, loại Methamphetamine.

Tổng cộng là 1.6121 gam heroine và 0,0992 loại Methamphetamine.

[5] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Từ những chứng cứ trên đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Lâm Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái pháp chất ma túy”. Do đó cáo trạng số 15/CT-VKS-HS ngày 07/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội “Tàng trữ trái pháp chất ma túy” là có cơ sở đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Đối với người bán ma túy cho T, T không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không triệu tập làm việc được, hiện đang tiếp tục điều tra làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về Điều luật áp dụng: Theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 0,5 gam nên Hội đồng xét xử áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[8] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được rằng ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với con người cũng như những tác hại gián tiếp cho xã hội, còn được xem là tệ nạn xã hội làm lây lan các căn bệnh gây nguy hại đến sức khỏe con người, xâm hại đến trật tự công cộng và còn là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nhưng bị cáo vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, thể hiện việc xem thường pháp luật của bị cáo, cần xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[9] Bị cáo đang có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[10] Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[11] Bị cáo Lâm Văn T đang chấp hành hình phạt tù nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự.

[12] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ vào quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKS-TPMT -HS ngày 28/12/2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2018).

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (ba) bì thư được niêm phong màu trắng ký hiệu vụ số 207/1; 207/2 và 207/3 ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L2 và bên nhận Phan Vũ L3.

- 01 hộp nhựa màu trắng có ghi chữ Hana.
- 01 nắp nhựa màu trắng.

[13] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đưa các chứng cứ buộc tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng cho bị cáo, xử lý vật chứng. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTV QH khóa 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1/ Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự .

Xử: Phạt bị cáo Lâm Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bản án số 90/2018/HSST ngày 11/9/2018. Buộc bị cáo Lâm Văn T phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2018, được trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 18/4/2018 đến ngày 27/4/2018.

2/ Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 03 (ba) bì thư được niêm phong màu trắng ký hiệu vụ số 207/1; 207/2 và 207/3 ngày 06/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, có chữ ký in họ tên bên giao của giám định viên Nguyễn Thanh T, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Kiều L2 và bên nhận Phan Vũ L3 (có tổng cộng khối lượng 1,6121gam loại Heroine và 0,0992 gam loại Methamphetamine).

- 01 hộp nhựa màu trắng có ghi chữ Hana.

- 01 nắp nhựa màu trắng.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 09/QĐ-VKSTPMT-HS ngày 28/12/2018 và biên bản giao nhận vật chứng 28/12/2018).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, nộp, giảm và quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Bị cáo Lâm Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề yêu cầu xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận;

- TAND Tỉnh TG;
- VKSND Tỉnh,thành phố M;
- Chi cục THA DS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu;

(đã ký)

Võ Thị Ngọc Hoa